

# ÔN TẬP VỀ LÀM VĂN

(Học kì II)

(1 tiết)

## I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Nắm vững những kiến thức đã học về Làm văn trong SGK *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập hai.

– Có kĩ năng phân tích đề, lập dàn ý cho bài văn nghị luận.

## II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

### 1. Về nội dung

SGK *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập hai vừa trình bày đầy đủ các kỹ năng hoàn thiện bài văn nghị luận : từ mở bài, thân bài, kết bài, diễn đạt đến cách trình bày,... vừa nâng cao hiểu biết về lựa chọn, nêu luận điểm, sử dụng luận cứ. SGK *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập hai tiếp tục mạch các bài làm văn với nghị luận văn học và văn bản tổng kết. Đây là bài tổng ôn tập, gồm chín câu hỏi. GV chủ yếu nêu câu hỏi và gợi ý, hướng dẫn cho HS trả lời, GV bổ sung, kết luận. Cuối cùng là phần luyện tập. Các ví dụ trong phần luyện tập có tính chất gợi ý, GV có thể sửa và viết lại cho sát với tình hình cụ thể của lớp mình, hoặc yêu cầu HS diễn đạt lại, miễn là đạt được yêu cầu luyện tập.

### 2. Về phương pháp

So với yêu cầu ôn tập thì các bài luyện tập còn sơ lược, song, bên cạnh lí thuyết phải có phần thực hành cụ thể, tránh chỉ ôn tập suông, không gợi được cho HS ý tưởng ôn luyện làm văn.

## III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

### **Hoạt động 1.** Trả lời các Câu hỏi 1, 2, 3, 4

#### Câu hỏi 1

GV nêu câu hỏi để HS trả lời. Khi đứng trước một hiện tượng đời sống hay của văn học, làm thế nào để nêu được ý kiến nhận định ? Trước hết, cần trình bày, miêu tả hiện tượng ấy, làm nổi bật các khía cạnh có vấn đề, tiếp theo dựa vào các khía cạnh có vấn đề mà nêu ý kiến, quan điểm của mình. GV nêu câu hỏi để HS trả lời.

Câu hỏi 2. Khi đứng trước một ý kiến, nhận định hay tư tưởng, thì trước hết hãy giải thích, phân tích ý kiến, nhận định hay tư tưởng ấy, cho biết nó có các phương diện nào, ý nhỏ nào, sau đó tiến hành nhận xét ý kiến, nhận định hay tư tưởng ấy đúng, sai, lợi, hại, có ý nghĩa như thế nào ?

Câu hỏi 3. Dựa vào đâu để nêu ra luận điểm ? Người làm văn nghị luận phải xác lập cho mình một chỗ đứng vững chắc để nêu nhận định, đánh giá. Đó là lợi ích của Tổ quốc, nhân dân, là quyền lợi chính đáng của mỗi con người, là lập trường nhân văn và nhu cầu tiến bộ của xã hội hay văn học. Vai trò của lẽ phải, kiến thức rất quan trọng, thiếu chúng, bài văn nghị luận sẽ nghèo nàn. Vai trò

sáng kiến và phát hiện của người viết càng quan trọng, nó làm cho bài văn sắc sảo và mới mẻ.

Câu hỏi 4. Luận điểm có giá trị phải có các phẩm chất sau : đúng đắn, mới mẻ, phù hợp thực tế và có cách diễn đạt sáng tỏ, không nước đôi.

**Hoạt động 2.** Trả lời các Câu hỏi 5, 6, 7.

Câu hỏi 5 : Về mở bài, thân bài và kết bài

GV nêu câu hỏi về yêu cầu của các phần mở bài, thân bài, kết bài ; gọi HS trả lời, thảo luận. GV tổng kết.

Câu hỏi 6 : Về vai trò của kỹ năng diễn đạt trong bài văn nghị luận.

GV cũng nêu từng câu hỏi nhỏ như về diễn đạt luận điểm, diễn đạt phân tích luận cứ, diễn đạt suy luận, khái quát,... ; gọi HS trả lời, bổ sung, thảo luận. GV tổng kết.

Câu hỏi 7 : Về yêu cầu khi trình bày bài văn nghị luận.

GV nêu câu hỏi để HS trả lời, bổ sung, thảo luận. GV tổng kết.

**Hoạt động 3.** Ôn tập các câu còn lại.

Câu hỏi 8 : Về đặc điểm và cách viết văn bản tổng kết. GV dựa vào bài học, nêu câu hỏi cho HS trả lời.

Câu hỏi 9 : Thống kê các đề văn và phân loại. GV hướng dẫn HS thống kê, phân loại (từ *Bài viết số 5* đến *Bài viết số 7* trong SGK *Ngữ văn 12 Nâng cao*, tập hai).